

Số: 536/2025/TDH/QC-ĐHĐCĐ

TP Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 05 năm 2025

DỰ THẢO

**QUY CHẾ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
(Nhiệm kỳ 2025-2030)**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 (“Luật Doanh nghiệp”) và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 (“Luật Chứng khoán”) và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Phát triển Nhà Thủ Đức.
- Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Phát triển Nhà Thủ Đức.

Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Phát triển Nhà Thủ Đức (sau đây gọi tắt là “**Quy chế**”) tại cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 như sau:

I. GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ/ TỪ NGỮ VIẾT TẮT

Công ty	:	Công ty Cổ phần Phát Triển Nhà Thủ Đức
HĐQT	:	Hội đồng quản trị
TV. HĐQT	:	Thành viên Hội đồng quản trị
UBKT	:	Ủy ban kiểm toán
BTC	:	Ban tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
ĐHĐCĐ	:	Đại hội đồng cổ đông
Đại biểu	:	Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)
DSCĐ	:	Là danh sách cổ đông chốt quyền tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2025, chốt ngày 19/05/2025 do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh lập.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI ÁP DỤNG

- Quy chế này hướng dẫn các điều kiện và thủ tục bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025 – 2030 của Công ty Cổ phần Phát Triển Nhà Thủ Đức.
- Các Cổ đông, đại diện ủy quyền của Cổ đông, ứng viên tham gia đề cử, ứng cử Thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm thực hiện theo các nội dung của Quy Chế này.

III. NGUYÊN TẮC VÀ ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN BẦU CỬ

1. Nguyên tắc bầu cử

- Bầu cử đúng pháp luật, đúng Điều lệ Công ty và phù hợp với Quy chế này nhằm đảm bảo dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.
- Bầu cử công khai bằng hình thức bỏ phiếu trực tuyến theo phương thức bầu dồn phiếu tại cuộc họp ĐHĐCĐ. Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng viên.
- Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Mỗi lần bầu cử, một đại biểu chỉ được sử dụng phiếu bầu tương ứng với số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu.
- Ban kiểm phiếu và bầu cử do Chủ tọa cuộc họp đề cử và được ĐHĐCĐ thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu và bầu cử không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT.

2. **Đối tượng có quyền bầu cử:** Là các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết hoặc người được ủy quyền dự họp có quyền biểu quyết (theo Danh sách cổ đông) có mặt tại cuộc họp.

IV. CHỦ TỌA CUỘC HỌP

Chủ tọa cuộc họp có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể sau:

- Giới thiệu danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT;
- Giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu;
- Giải quyết các khiếu nại về bầu cử (nếu có).

V. ĐIỀU KIỆN ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HĐQT

1. Thành phần và nhiệm kỳ HĐQT

- Số lượng Thành viên HĐQT: 03 (ba) thành viên
- Nhiệm kỳ của HĐQT: 2025-2030
- Thành viên HĐQT có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
- Cơ cấu Thành viên HĐQT được quy định như sau:
 - Đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành.
 - Có tối thiểu 01 thành viên độc lập Hội đồng quản trị.

2. Tiêu chuẩn, điều kiện đối với Thành viên HĐQT

2.1. Tiêu chuẩn và điều kiện chung đối với Thành viên HĐQT

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
- Có sức khỏe, có phẩm chất đạo đức tốt;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;

- Thành viên HĐQT Công ty có thể đồng thời là Thành viên HĐQT của Công ty khác nhưng không được đồng thời là Thành viên HĐQT tại quá 05 Công ty.

2.2. Tiêu chuẩn và điều kiện chung đối với Thành viên độc lập HĐQT

- Không phải là người đang làm việc cho Công ty, Công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, Công ty con của Công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;
- Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Công ty, trừ các khoản phụ cấp mà Thành viên HĐQT được hưởng theo quy định;
- Không phải là người có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc Công ty con của Công ty;
- Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;
- Không phải là người đã từng làm Thành viên HĐQT, Thành viên BKS của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

3. Quyền ứng cử, đề cử Thành viên HĐQT

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết tại ngày chốt danh sách cổ đông có quyền ứng cử, đề cử hoặc gộp số quyền biểu quyết của từng cổ đông lại với nhau để đề cử ứng viên vào HĐQT. Cụ thể:

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% số cổ phần có quyền biểu quyết được quyền ứng cử hoặc đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

- Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết thì theo quy định tại Khoản 3 Điều 25 Điều lệ, Điểm 4 Điều 47 Quy chế Quản trị Công ty thì HĐQT đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên và chuẩn bị danh sách ứng viên theo các tiêu chí sau:

- Số lượng ứng viên: là số lượng còn thiếu sau khi tổng hợp danh sách ứng viên hợp lệ thông qua đề cử, ứng cử.
- Ứng viên do HĐQT giới thiệu phải được đa số Thành viên HĐQT đương nhiệm tiến hành biểu quyết thông qua.
- Ứng viên do HĐQT giới thiệu phải đảm bảo tối thiểu các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định tại Mục 2 Phần V Quy chế này.
- Thủ tục HĐQT đề cử danh sách ứng viên phải được công bố rõ ràng và phải được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành bầu cử.

4. Hồ sơ ứng cử, đề cử Thành viên HĐQT

- Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ chính
- Danh mục hồ sơ:
 - Thông báo về việc cổ đông/nhóm cổ đông đề cử người vào chức danh thành viên HĐQT hoặc cá nhân tự ứng cử vào chức danh Thành viên HĐQT (Theo mẫu của Công ty);
 - Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (Theo mẫu của Công ty);
 - Bảng kê thông tin chứng minh tính độc lập đối với ứng viên độc lập HĐQT (Theo mẫu của Công ty);
 - Bản sao y chứng thực CMND/CCCD/hộ chiếu của các ứng viên có thời hạn trong 6 tháng;
 - Các bản sao y chứng thực bằng cấp, chứng chỉ chuyên môn của các ứng viên;
 - Bản sao y chứng thực CCCD/hộ chiếu/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/ Giấy tờ pháp lý khác của các cổ đông/nhóm cổ đông đề cử có thời hạn trong 06 tháng.

VI. PHIẾU BẦU CỬ

- Phiếu bầu cử (“Phiếu bầu”) là Phiếu bầu cử trực tuyến.
- Trong trường hợp, cổ đông thực hiện bầu ghi số: Phiếu bầu không hợp lệ là phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng viên lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu của cổ đông đó được tính tại thời gian kiểm phiếu bầu cử. Các phiếu bầu cử không hợp lệ không được tính vào kết quả bầu cử

VII. THỰC HIỆN BẦU CỬ VÀ XÁC ĐỊNH KẾT QUẢ

1. Bỏ phiếu và kiểm phiếu

- Dựa vào Hồ sơ đề cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng viên, Ban tổ chức sẽ lập Danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện quy định để bầu HĐQT. Danh sách ứng viên được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.
- Cách ghi Phiếu bầu cử
 - Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số thành viên cần bầu;
 - Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc chia đều toàn bộ số phiếu cho các ứng viên, đại biểu đánh dấu vào ô “Bầu dồn đều phiếu” của các ứng viên tương ứng.
 - Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho từng ứng viên, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô “Số phiếu bầu” của các ứng viên tương ứng.
- Lưu ý:
 - Trong trường hợp có sự sai sót, cổ đông có thể thay đổi kết quả bầu cử (nhưng không thể hủy kết quả bầu cử); bao gồm cả kết quả bầu cử bổ sung những vấn đề phát sinh ngoài chương trình Đại hội. Hệ thống trực tuyến chỉ ghi nhận kiểm phiếu đối với kết quả bầu cử cuối cùng tại thời điểm kết thúc bỏ phiếu điện tử của từng đợt kiểm phiếu được quy định trong Quy chế làm việc của cuộc họp ĐHĐCĐ.
 - Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, hệ thống sẽ tự ghi nhận kết thúc kiểm phiếu.
 - Ban kiểm phiếu và bầu cử có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với Chủ tọa giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).

- Đối với những vấn đề nhạy cảm và nếu cổ đông có yêu cầu, Công ty phải chỉ định Tổ chức độc lập thực hiện việc thu thập và kiểm phiếu.

2. Nguyên tắc trúng cử lựa chọn các ứng viên

- Người trúng cử được xác định là 03 người theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.
- Trường hợp có từ hai (02) ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu ngang nhau cho thành viên cuối cùng thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng viên có số phiếu được bầu ngang nhau.
- Nếu kết quả bầu cử lần một (01) không đủ số lượng cần bầu thì sẽ tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

VIII. HIỆU LỰC THI HÀNH

- Quy chế này có hiệu lực thực hiện ngay khi ĐHĐCĐ thông qua và hết hiệu lực khi cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 kết thúc.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, UBKT;
- Tổng Giám đốc;



TRẦN THÀNH VINH

